

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 165/2023/ HSST.

Ngày: 30/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân T

Ông Nguyễn Văn Q

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị N - Thư ký TAND thành phố T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:

Ông Hà Trọng L - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 27/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/HPT ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Trịnh Đức H - sinh năm: 1988; nơi cư trú: phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trịnh Quốc Sỹ (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Đinh Thị H, có 02 con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Ngày 09/12/2010 bị TAND thành phố T xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng 28 ngày về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 20/01/2014 bị TAND thành phố T xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 18 tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tổng hợp với 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại Bản án số 293/2010/HSST ngày 09/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm 02 tháng 14 ngày tù (chấp hành xong hình phạt từ ngày 29/9/2020), tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/3/2022 bị TAND thành phố T xử phạt 07 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”. (Ngày 11/01/2023 Tòa án nhân dân Cấp cao đã hủy bản án và giao cho Tòa án nhân dân thành phố T chờ xét xử lại); tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Lê Văn T - sinh năm: 1988

ĐKNKTT: thôn C, xã H, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: SN 308 N, phường Q, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trịnh Đức H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do mâu thuẫn giữa Đỗ Tuấn A, sinh ngày 16/9/2006, ở số nhà 81 C, phố T, phường Q, thành phố T với Trần Văn M, sinh ngày 30/5/2003, ở thôn 9, xã Q, huyện Q, tỉnh T (hiện đang ở số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T), nên tối ngày 17/7/2022, Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2000, ở số 30 P, phường N, thành phố T (là anh xã hội của Đ) cùng với Đỗ Tuấn A; Nguyễn Trọng H, sinh ngày 09/11/2001, ở số 11/59 Nguyễn Duy Hiệu, phường Đông Sơn, thành phố T; Phạm Anh Kiệt, sinh ngày 06/01/2005, ở số 13B/39 Nguyễn Văn Trỗi, phường Ngọc Trạo, thành phố T; Trần Lê Hoàng Anh, sinh năm 2001, ở phố Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, thành phố T; Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/01/2003, ở phố Tân Hạnh, phường Đ, thành phố T; Lê Đức H, sinh năm 2002, ở số 30B Lê Hữu Lập, phường Lam Sơn, thành phố T; Nguyễn Ngọc Hoàng Huy, sinh ngày 22/6/2004, ở số 81 phố Tây Sơn, phường Anh Hưng, thành phố T; Đoàn Thế Minh Quân, sinh ngày 26/10/2006, ở thôn Thượng Đình 1, xã Quảng Định, huyện Q, tỉnh T; Lê Bá Minh Chiến, sinh ngày 13/01/2004, ở thôn Dục Tú, thị trấn Tân Phong, huyện Q, tỉnh T; Nguyễn Đình K, sinh ngày 27/9/2004, ở số 257 Thanh Chương, phố Tân Trọng, phường Q, thành phố T (trước khi đi K dắt trong người 01 con dao bầu dài khoảng 30cm); Hoàng Ngọc Quyền, sinh năm 2001, ở số 257 Thanh Chương, phố Tân Trọng, phường Q, thành phố T; Nguyễn Đình Hoàng, sinh ngày 18/9/2004, ở phố Minh Trại, phường Q, thành phố T; Hoàng Ngọc Xuân, sinh ngày 16/11/2004, ở phố Tân Trọng, phường Q, thành phố T; Trịnh Văn Huy, sinh ngày 17/12/2004, ở số 02/36 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Quảng Thịnh, thành phố T; Đoàn Hải Dương, sinh ngày 14/12/2004, ở thôn Thượng Đình 1, xã Quảng Định, huyện Q, tỉnh T tập trung đi từ nhà Nguyễn Trọng Hiệp đến nơi ở của Trần Văn M, ở số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Lê Đức Huy điều khiển xe máy Exciter không biển số chở Nguyễn Ngọc Hải; Trần Lê Hoàng Anh điều khiển xe máy không biển số chở Nguyễn Trọng Hiệp cầm theo 01 điều hút thuốc lảo bằng nứa, dài khoảng 75cm, đựng trong 01 hộp giấy bìa các tông; Nguyễn Thanh T điều khiển xe máy Future không biển số chở Phạm Anh Kiệt; Lê Bá Minh Chiến điều khiển xe máy Exciter không biển số chở Nguyễn Đình K; Hoàng Ngọc Xuân điều khiển xe máy Exciter không biển số chở Hoàng Ngọc Quyền; Đoàn Thế Minh Quân điều khiển xe máy Wave anpha không biển số chở Đoàn Hải Dương và Nguyễn Đình Hoàng; Đỗ Tuấn A điều khiển xe máy Future không biển số chở Trịnh Văn H; Nguyễn Ngọc Hoàng H đi một xe máy. Nhóm của Hải đi theo cung đường Lê Lai - Nguyễn Công Trứ - Lạc Long Quân - Đại lộ Võ Nguyên Giáp - đường Ngọc Mai, phường Q, thành phố T. Khi đi đến đường L thì gặp Mai Xuân P, sinh năm 1994, ở số 06/75 Nguyễn Huy Tự, phường Ngọc Trạo, thành phố T điều khiển xe máy Exciter không biển số chở Đỗ Khắc Dương, sinh năm 1995, ở số 96 Nguyễn Huy Tự, phường Lam Sơn, thành phố T; Hà Văn Thượng, sinh ngày 09/02/2000, ở bản Púng, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát,

tỉnh T điều khiển xe máy Exciter không biển số chở Lê Đức Anh, sinh ngày 08/12/2001, ở số 06B/35 Phùng Khắc Khoan, phường Đông Vệ, thành phố T là người quen nên Hải rủ nhóm của Dương đi cùng. Khi đến phố T thì gặp người quen là Trịnh Đức H, sinh năm 1988, ở số 31/62 Chi Lăng, phố T, phường Q, thành phố T đang điều khiển xe máy Future không biển số chở Lê Văn Đức, sinh ngày 22/6/1992, ở phố Thịnh Tăng, phường Quảng Thịnh, thành phố T, H hỏi Hải đang đi đâu, Hải trả lời: “em xuống quán Café Hằng có tý việc”, đồng thời rủ H đi cùng. Khoảng 21h00’ cùng ngày, nhóm của Hải đến trước số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T rồi dựng xe ở lề đường, một số đối tượng đứng ở ngoài, các đối tượng Nguyễn Ngọc Hải, Nguyễn Trọng Hiệp, Lê Đức Huy, Nguyễn Ngọc Hoàng Huy, Lê Bá Minh Chiến, Đỗ Tuấn Anh, Trần Lê Hoàng Anh, Phạm Anh Kiệt, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đình K, Mai Xuân Phú, Đỗ Khắc Dương, Trịnh Đức H, Lê Văn Đức, Hoàng Ngọc Quyền, Đoàn Thế Minh Quân, Nguyễn Đình Hoàng đi vào bên trong nhà số 308 Ngọc Mai thì gặp anh Lê Văn T, sinh năm 1988, ở thôn Cát Lợi, xã H, thành phố T và Lê Xuân Quang, sinh ngày 28/8/1992, ở phố Đông Đức, phường Quảng Đông, thành phố T đang ngồi ở bàn nước, Hải hỏi anh T: “Sao anh không đưa thằng M lên gặp em”, anh T trả lời: “Anh chờ em cả buổi chiều không thấy em điện”; Hải nói: “Anh gọi thằng M ra đây nói chuyện”; anh T bảo Quang vào bên trong gọi M ra. Sau đó Trần Văn Luân, sinh năm 1990, ở phố Đông Đức, phường Quảng Đông, thành phố T cùng M từ phòng ngủ đi ra, riêng M dắt trong người 01 con dao nhọn, dài khoảng 20cm rồi ra bàn nước ngồi cùng T nói chuyện với nhóm của Hải, Quang và Luân thì đứng ở cửa phòng ngủ. Thấy M thì Chiến nói: “Nhìn gì, thằng này nhỏ mà láo”, nghe vậy, T quay lại chửi Chiến: “Đm thằng ranh kia muốn gì”, thấy T chửi Chiến, H liền chỉ tay vào mặt T nói: “ý mày làm sao”, T liền đứng dậy nói: “ý bọn mày làm răng”, T vừa dứt lời thì H dùng tay đâm vào mặt anh T, Đức lao vào dùng tay đâm vào đầu Luân, Chiến dùng tay đánh vào đầu Quang. Sau đó Đức chạy lại cùng H đâm nhiều cái vào đầu và vào mặt T. Thấy T bị đánh, M đứng dậy thì Hải một tay cầm 01 chiếc bật lửa ga hình khẩu súng ngắn, màu đen một tay chỉ vào Quang và M bắt đứng im. Lúc này T đứng cãi nhau với H thì bị Phú túm tóc ấn T ngồi xuống ghế, sau đó Phú đi lại chỗ M lấy con dao nhọn M giấu trong người (Phú khai sau khi lấy dao đã vút ở trước cửa số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T), đồng thời dùng tay đánh vào đầu M. T nói với nhóm của H “Bọn mày đánh tao là đéo được đâu” thì bị H dùng tay bóp cổ đẩy về phía bể cá cảnh rồi thả ra, T quay lại ghé ngồi và nói: “Đm bay đánh tao là không được”, H đi lại nói: “Mày muốn làm sao”, T đứng dậy nói: “Bọn mày thích làm sao”, thì H dùng tay đánh liên tục vào mặt T, Đức cũng lao vào dùng tay đánh liên tục vào mặt T, T lùi vào phía trong nhà thì bị H chặn lại rồi dùng tay đánh vào mặt, Đức dùng tay, cùi trỏ đánh vào mặt T, lúc này Hải xông vào can ngăn không cho H và Đức đánh anh T, khi T đi vào gần đến cửa phòng ngủ thì tiếp tục chửi bới, nghe T chửi nên Đức chạy lại góc phòng (gần bể cá cảnh) lấy 01 quả tạ tay loại 08kg, màu xanh đang để dưới đất, chạy theo cầm quả tạ bằng hai tay thúc 01 phát vào lưng và 01 phát vào mặt anh T, làm anh T bị thương, chảy máu sau đó cả nhóm bỏ đi.

Anh T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T, đến ngày 19/7/2022 thì ra viện.

Hậu quả: Anh Lê Văn T bị 01 vết rách cung mày bên trái có chiều dài khoảng 04cm, bờ mép vết thương sắc gọn; 01 vết rách ở vành tai trái có chiều dài khoảng 03cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

Ngày 18/7/2022, anh Lê Văn T có đơn đề nghị giám định thương tích. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 580/2022/TTPY ngày 03/8/2022, Trung tâm pháp y T kết luận: Lê Văn T bị tổn hại: 06% sức khỏe.

Ngày 30/8/2022, anh Lê Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 05/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, sau đó khởi tố bị can đối với Lê Văn Đức và Trịnh Đức H để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định trưng cầu giám định số 644/CSĐT trưng cầu Trung tâm pháp y T giám định cơ chế hình thành thương tích đối với Lê Văn T. Tại Bản kết luận giám định pháp y cơ chế hình thành thương tích và xác định vật gây thương tích số 775/2022/TTPY ngày 20/9/2022, Trung tâm pháp y T kết luận:

- Vết rách cung mày bên trái; do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức đầu ngoài cung lông mày trái.

- Vết rách ở vành tai trái: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau đỉnh vành tai trái.

- Đối với các vết thương của Lê Văn T như đã ghi nhận trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 9h48' ngày 18/7/2022 tại Khoa Tai - Mũi Họng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh T; Nếu không được xử lý cấp cứu thì có thể dẫn đến hậu quả chết người.

- Đối với các vết thương của Lê Văn T như đã ghi nhận trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 9h48' ngày 18/7/2022 tại Khoa Tai - Mũi Họng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh T; Nếu được xử lý cấp cứu thì không có khả năng dẫn đến hậu quả chết người.

- Quả tạ (loại 08 kg) kèm theo Bản ảnh hung khí do Cơ quan CSĐT - Công an TP T, tỉnh T cung cấp: Nếu được sử dụng làm vật gây thương tích đối với Lê Văn T thì có thể gây ra được các vết thương cho Lê Văn T như đã ghi nhận trong Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 09h48 phút ngày 18 tháng 07 năm 2022 tại Khoa Tai - Mũi - Họng Bệnh viện đa khoa tỉnh T.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: 01 quả tạ tay, vỏ nhựa màu xanh, loại 08kg thu giữ tại số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T và 01 bát

lửa ga hình dạng khẩu súng màu đen, có ký hiệu CZ83, dài 17cm, cao 12 thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc Hải, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 con dao bầu dài 29cm, cán gỗ dài 11cm, phần lưỡi dao dài 18cm, nơi rộng nhất 05cm (do Nguyễn Đình K giao nộp); 01 điều cày bằng nứa, kích thước 75cm, đường kính 05cm và 01 hộp giấy các tông hình hộp chữ nhật (bìa màu vàng) kích thước (77 x 9,5 x 9,5) cm (do Nguyễn Trọng Hiệp giao nộp) được chuyển đến Công an thành phố T để tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Anh Lê Văn T đã thỏa thuận giải quyết xong bồi thường thiệt hại, không có ý kiến và đề nghị gì về bồi thường thiệt hại.

Đối với hành vi kéo theo 22 đối tượng đến số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T của nhóm Nguyễn Ngọc Hải, các đối tượng không cầm theo hung khí như dao, kiếm đi trên đường, khi đến trước số nhà 308 Ngọc Mai các đối tượng dựng xe hai bên đường sau đó đi vào trong nhà, một số thì đứng ngoài cổng, thời gian từ lúc đến cho đến lúc ra về là khoảng gần 05 phút. Trên đường đi các đối tượng không lạng lách đánh võng, găm rú ga, địa điểm đánh đối tượng anh Lê Văn T là trong nhà dân, không có hành vi lừa đảo, gây huyên náo ngoài đường; các gia đình quanh khu vực số nhà 308 Ngọc Mai không biết có sự việc đánh nhau xảy ra. Do vậy không có căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Mục đích của Nguyễn Ngọc Hải và các đối tượng ban đầu xuống tìm M để giải quyết mâu thuẫn, trên đường gặp và rủ thêm các đối tượng nhóm Đỗ Khắc Dương, Trịnh Đức H, mục đích để thị uy với Trần Văn M và nếu nhóm M đánh sẽ đánh lại. Việc H, Đức đánh T là bột phát không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước. Các đối tượng khác đứng trong khu vực bàn uống nước không có hành động khi H, Đức đánh T, riêng Hải còn can ngăn đẩy T đi vào trong nhà, do vậy không có căn cứ xử lý Hải và các đối tượng khác về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với hành vi sử dụng bật lửa ga hình dạng giống khẩu súng lục của Nguyễn Ngọc Hải không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Mai Xuân Phú, khi sự việc xảy ra, thấy anh T đứng cãi nhau với H, nghĩ là anh T đánh H nên Phú túm tóc ấn anh T ngồi xuống ghế, sau đó đi lại chỗ M lấy con dao nhọn M giấu trong người, đồng thời dùng tay đánh vào đầu M. Do M không có thương tích, cũng không đề nghị xử lý, Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi dùng tay tát vào đầu Lê Xuân Quang của Lê Bá Minh Chiến do Quang không có thương tích, cũng không đề nghị xử lý, Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi mang theo dao bầu, điều cày của Nguyễn Đình K và Nguyễn Trọng Hiệp, khi sự việc xảy ra, K và Hiệp chỉ đứng nhìn, không có lời nói, hành động gì, nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các đối tượng khác chưa đủ căn cứ xử lý, Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thông báo danh sách về Công an phường, xã nơi các đối tượng cư trú để theo dõi, có biện pháp quản lý giáo dục.

Ngày 17/01/2023 bị hại Lê Văn T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn Đức. Ngày 03/2/2023 Tòa án nhân dân thành phố T đã ra quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Lê Văn Đức.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 21/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Trịnh Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thành phố T luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga có hình dạng khâu súng, màu đen, trên thân máy có ký hiệu CZ83 và trả lại cho Lê Văn T 01 quả tạ tay, vỏ nhựa màu xanh, ký hiệu 08 kg.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Khoảng 21h00' ngày 17/7/2022, tại số nhà 308 Ngọc Mai, phường Q, thành phố T, Trịnh Đức H và Lê Văn Đức đã vô cớ dùng tay và 01 quả tạ nặng 08kg (là hung khí nguy hiểm) đánh anh Lê Văn T gây thương tích. Hậu quả làm cho anh Lê Văn T bị tổn hại 06% sức khỏe.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Đức H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Vì bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của BLHS.

[3]. Trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn thù hằn gì, nhưng chỉ vì xử sự không tế nhị ở nơi đông người, dẫn đến hiểu lầm từ đó đã có việc bị hại cản ngăn không khéo léo với bạn, dẫn đến bị cáo dùng tay đâm vào mặt gây thương tích cho anh T làm tổn hại 06% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến thân thể, gây tổn hại sức khỏe cho người khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nhất là nơi công cộng. Với tính chất rất nghiêm trọng của vụ án cần phải được xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tính giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo là đối tượng có nhiều tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ rằng bị cáo xem thường pháp luật không chịu cải sửa, nên cần phải cách ly khỏi xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa sai phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong về phần bồi thường thiệt hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm, cần được công nhận.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 quả tạ tay, vỏ nhựa màu xanh, ký hiệu 08 kg (thu của Lê Văn T); 01 bật lửa ga có hình dạng khẩu súng, màu đen, trên thân máy có ký hiệu CZ83 là vật không có giá trị sử dụng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, cần áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga có hình dạng khẩu súng, màu đen, trên thân máy có ký hiệu CZ83 và trả lại cho anh Lê Văn T 01 quả tạ tay, vỏ nhựa màu xanh, ký hiệu 08 kg.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; khoản 1, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Trịnh Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đức H 27 (hai bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga có hình dạng khẩu súng, màu đen, trên thân máy có ký hiệu CZ83. Trả lại cho bị hại anh Lê Văn T 01 quả tạ tay,

vỏ nhựa màu xanh, ký hiệu 08 kg. Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/2023/THA ngày 26/12/2022.

Về án phí : Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại.
- VKSND TP T;
- Công an TP T;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan A